

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: 2331/TCT-CS
V/v chính sách thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2015

Kính gửi: - Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thuế thành phố Hà Nội.

Trả lời công văn số 7699/CT-TTHT ngày 18/9/2014 của Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh và công văn số 1385/CT-Htr ngày 14/01/2015 của Cục Thuế thành phố Hà Nội về việc chính sách thuế liên quan đến Quỹ hoán đổi danh mục ETF VFMVN30, ETF SSIAM HNX30, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về thuế GTGT:

Tại khoản 8d Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT bao gồm:

“d) Chuyển nhượng vốn bao gồm việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn đã đầu tư vào tổ chức kinh tế khác (không phân biệt có thành lập hay không thành lập pháp nhân mới), chuyển nhượng chứng khoán, chuyển nhượng quyền góp vốn và các hình thức chuyển nhượng vốn khác theo quy định của pháp luật, kể cả trường hợp bán doanh nghiệp cho doanh nghiệp khác để sản xuất kinh doanh và doanh nghiệp mua kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp bán theo quy định của pháp luật.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Thành viên lập quỹ/ Nhà đầu tư (TVLQ/NĐT) chuyển nhượng chứng chỉ quỹ ETF thì hoạt động này thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

2. Về thuế TNDN:

Tại Khoản 5 Điều 6 Thông tư 229/2012/TT-BTC ngày 27/12/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ hoán đổi danh mục quy định:

“5. Việc tham gia góp vốn thành lập quỹ ETF của các thành viên lập quỹ, nhà đầu tư được thực hiện bằng danh mục chứng khoán cơ cấu...”

Trường hợp điều lệ quỹ có quy định và đã được công bố tại bản cáo bạch, thông báo chào bán, nhà đầu tư được tham gia góp vốn bằng tiền.”

Tại Khoản 2a Điều 3 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ về thuế TNDN quy định thu nhập chịu thuế TNDN như sau: “Thu nhập từ chuyển nhượng vốn bao gồm thu nhập từ việc ...chuyển nhượng chứng khoán... theo quy định của pháp luật”.

Tại Khoản 3b Điều 6 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP nêu trên quy định:

“b) Đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định bằng giá bán trừ (-) giá mua của chứng khoán được chuyển nhượng, trừ (-) các chi phí liên quan trực tiếp đến việc chuyển nhượng chứng khoán.

....

Trường hợp doanh nghiệp có chuyển nhượng chứng khoán không nhận bằng tiền mà nhận bằng tài sản, lợi ích vật chất khác (như: cổ phiếu, chứng chỉ quỹ) có phát sinh thu nhập thì phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp”.

Tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN quy định:

“Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán của doanh nghiệp là thu nhập có được từ việc chuyển nhượng cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định.

....

Trường hợp doanh nghiệp có chuyển nhượng chứng khoán không nhận bằng tiền mà nhận bằng tài sản, lợi ích vật chất khác (cổ phiếu, chứng chỉ quỹ...) có phát sinh thu nhập thì phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp. Giá trị tài sản, cổ phiếu, chứng chỉ quỹ... được xác định theo giá bán của sản phẩm trên thị trường tại thời điểm nhận tài sản.”

Tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 78/2014/TT-BTC nêu trên quy định:

“Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp”

Tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 6/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế nhà thầu quy định:

“3. Thu nhập phát sinh tại Việt Nam của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là các khoản thu nhập nhận được dưới bất kỳ hình thức nào trên cơ sở hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ ...

...

- Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán.

- Các khoản thu nhập khác theo quy định của pháp luật.”

Căn cứ quy định trên, trường hợp TVLQ/NĐT là doanh nghiệp trong nước/ tổ chức nước ngoài thực hiện giao dịch liên quan đến chứng chỉ quỹ ETF thì việc xác định nghĩa vụ thuế TNDN thực hiện như sau: đối với giao dịch được xác định là góp vốn thì chưa phát sinh thu nhập nên không chịu thuế TNDN; đối với các giao dịch được xác định là chuyển nhượng vốn và có phát sinh thu nhập thì phải chịu thuế TNDN.

3. Về thuế TNCN:

Tại khoản 4b Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNCN quy định thu nhập chịu thuế TNCN bao gồm:

“b) Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán, bao gồm: thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu, tín phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định của Luật Chứng khoán...”.

Tại khoản 1c Điều 11 Thông tư số 111/2013/TT-BTC nêu trên quy định về thời điểm xác định thu nhập tính thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn của cá nhân cư trú:

“c) Thời điểm xác định thu nhập tính thuế

Thời điểm xác định thu nhập tính thuế là thời điểm hợp đồng chuyển nhượng vốn góp có hiệu lực. Riêng đối với trường hợp góp vốn bằng phần vốn góp thì thời điểm xác định thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng vốn là thời điểm cá nhân chuyển nhượng vốn, rút vốn.”

Tại khoản 3b Điều 20 Thông tư số 111/2013/TT-BTC nêu trên quy định về thời điểm xác định thu nhập tính thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn của cá nhân không cư trú:

“b) Đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán của cá nhân không cư trú được xác định như đối với cá nhân cư trú theo hướng dẫn tại điểm c, khoản 2, Điều 11 Thông tư này.”

Tại khoản 10 Điều 26 Thông tư số 111/2013/TT-BTC nêu trên quy định:

“10. Khai thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán, chuyển nhượng bất động sản trong trường hợp góp vốn bằng phần vốn góp, góp vốn bằng chứng khoán, góp vốn bằng bất động sản.

Cá nhân góp vốn bằng phần vốn góp, bằng chứng khoán, bằng bất động sản chưa phải khai và nộp thuế từ chuyển nhượng khi góp vốn. Khi chuyển nhượng vốn, rút vốn, giải thể doanh nghiệp cá nhân khai và nộp thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản khi góp vốn và thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản khi chuyển nhượng.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp NĐT là cá nhân (cư trú và không cư trú) thực hiện chuyển nhượng chứng chỉ quỹ ETF trên sở giao dịch chứng khoán thì khoản thu nhập này là thu

nhập chịu thuế TNCN từ chuyển nhượng chứng khoán và phải nộp thuế TNCN trên từng lần chuyển nhượng. Trường hợp NĐT là cá nhân (cư trú và không cư trú) thực hiện góp vốn vào Quỹ ETF thì NĐT chưa phải khai và nộp thuế từ chuyển nhượng chứng khoán khi góp vốn; Khi NĐT rút vốn ra khỏi quỹ ETF thì phải khai và nộp thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán khi góp vốn vào quỹ ETF và thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán khi rút vốn khỏi quỹ ETF.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh, Cục Thuế thành phố Hà Nội biết và căn cứ hồ sơ cụ thể của đơn vị để hướng dẫn đơn vị thực hiện .

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Việt Nam
(Lầu 10, Cao ốc Văn phòng Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Quận 1, TP Hồ Chí Minh);
- Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI (Tầng 5, Số 1C, Ngõ Quyền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội);
- UBCKNN, Vụ PC, CST, TCNH (BTC);
- Vụ PC, TNCN (TCT);
- Lưu: VT, CS (3b).

Cao Anh Tuấn